Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐÔNG HÀ.
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
Ngày ký: 11-12-2026 16:53:35

PHỤ LỤC 02: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 (LẦN 3)

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Nam Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án	QĐCTĐT/QĐDADT (số; ngày/ tháng/năm)	Tổng mức đầu tư đã phê duyệt	Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2026 đã phê duyệt			Ghi chú
					Chi đầu tư từ nguồn trong nước	Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất	Tổng cộng	
	NGÂN SÁCH PHƯỜNG QUẢN LÝ		**227.879**	**229.029**	**3.106**	**59.200**	**62.306**	
1	**Dự án hạ tầng kỹ thuật**		**96.700**	**96.700**	**500**	**12.000**	**12.500**	
1.1	Vườn hoa, cây xanh tại nút giao đường Lê Lợi - Đại Cồ Việt	2148; 25/12/2025	4.000	4.000	0	3.000	3.000	
1.2	Hoàn thiện vỉa hè, bó vỉa đường Ngô Sỹ Liên và đường Mạc Đĩnh Chi	2159; 25/12/2025	6.000	6.000	0	3.000	3.000	
1.3	Hoàn thiện vỉa hè, bó vỉa đường Lê Lợi (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Điện Biên Phủ)	2147; 25/12/2025	6.000	6.000	0	3.000	3.000	
1.4	Hệ thống thoát nước đường Hà Huy Tập	2149; 25/12/2025	1.700	1.700	500	1.000	1.500	
1.5	Hạ tầng kỹ thuật KDC phía Đông kênh N2 (giai đoạn 2)	1636; 18/6/2026	79.000	79.000	0	2.000	2.000	
2	**Dự án giáo dục và đào tạo**		**67.379**	**67.379**	**2.606**	**33.900**	**36.506**	
2.1	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường MN Sen Hồng (cơ sở 2)	420; 10/3/2026	8.765	8.765	0	4.400	4.400	
2.2	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường TH Hàm Nghi	2151; 25/12/2025	6.000	6.000	1.500	3.500	5.000	
2.3	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Phan Đình Phùng	418; 10/3/2026	11.500	11.500	0	5.000	5.000	
2.4	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường TH Lê Văn Tám	417; 10/3/2026	8.000	8.000	0	4.000	4.000	
2.5	Xây mới phòng học, phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường TH Hòa Bình	419; 10/3/2026	13.114	13.114	0	6.000	6.000	
2.6	Nâng cấp, sửa chữa các Trường học (Trường THCS Nguyễn Du và Trường TH Lê Hồng Phong)	1707; 30/6/2026	20.000	20.000	1.106	11.000	12.106	
3	**Dự án khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo**		**2.300**	**2.300**	**0**	**1.800**	**1.800**	
3.1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công.	2157; 25/12/2025	2.000	2.000	0	1.500	1.500	
3.2	Xây dựng hệ thống an toàn bảo mật, an toàn thông tin (Nâng cấp thành phiên bản online trên Icloud, Nâng cấp giao diện egent, tối ưu dung lượng và tốc độ xử lý; thiết lập tính năng quản lý; phát hiện và phản ứng khi vi phạm chính sách (Policy)	2158; 25/12/2025	300	300	0	300	300	

TT	Tên công trình, dự án	QĐCTĐT/QĐDADT (số; ngày/ tháng/năm)	Tổng mức đầu tư đã phê duyệt	Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh	Kế hoạch vốn năm 2026 đã phê duyệt			Ghi chú
					Chi đầu tư từ nguồn trong nước	Chi đầu tư từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất	Tổng cộng	
4	**Dự án Y tế**		**3.000**	**4.150**	**0**	**3.000**	**3.000**	
4.1	Sửa chữa Trụ sở trạm y tế phường (sau khi thành lập mới)	(QĐ đã phê duyệt: 1637;18/6/2026)/(QĐ điều chỉnh: 2992; 29/10/2026)	3.000	4.150	0	3.000	3.000	
5	**Dự án quốc phòng**		**2.500**	**2.500**	**0**	**2.500**	**2.500**	
5.1	Sửa chữa trụ sở BCH Quân sự phường Nam Đông Hà	1638; 18/6/2026	2.500	2.500	0	2.500	2.500	
6	**Các chương trình, đề án thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/ĐU ngày 23/9/2025 của BCH Đảng bộ phường**		**40.000**	**40.000**	**0**	**4.000**	**4.000**	
7	**Chuẩn bị đầu tư**		**6.000**	**6.000**	**0**	**2.000**	**2.000**	
8	**Quyết toán vốn đầu tư**		**10.000**	**10.000**	**0**	**0**	**0**	